

Số: 85/2022/QĐST-DS

BÐ, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2022/TLST - DS ngày 14 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Võ Thị Mỹ L**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp Tân Hòa, xã Tân Thành, huyện Giồng T, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **Đặng Nguyễn D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp Vinh Hội, xã Vang Quới T2, huyện BÐ, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Đặng Nguyễn D thừa nhận còn nợ chị Võ Thị Mỹ L số tiền đã vay là 340.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu đồng).

Anh Đặng Nguyễn D đồng ý hoàn trả cho chị Võ Thị Mỹ L số tiền 340.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi triệu đồng) vào ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (Ngày 06/9/2022).

Ghi nhận việc chị Võ Thị Mỹ L tự nguyện không yêu cầu tính tiền lãi của số tiền trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Võ Thị Mỹ L tự nguyện chịu số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp 8.850.000 đồng (Tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008620 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ, tỉnh Bến Tre. Vậy chị Võ Thị Mỹ L được hoàn lại số tiền chênh lệch còn lại là 4.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Anh Đặng Nguyễn D tự nguyện chịu số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi

